

Các tin trong số này:

Tin toàn cầu :

1. Gene của lúa mỳ đem lại giá trị dinh dưỡng cao hơn
2. Nghiên liệu từ ngô

Tin Châu phi

3. Nông dân tới thăm cánh đồng trồng thử nghiệm bông Bt ở Burkina Faso
4. 250 triệu đôla dành cho việc quản lý thuốc trừ sâu an toàn tại Châu phi
5. Các nhà khoa học của IITA thúc giục áp dụng khái niệm R4D để cung cấp lương thực cho Châu phi

Tin Châu Mỹ

6. Mỹ bãi bỏ việc kiểm soát lúa gạo chuyển gen
7. Hãng Dupont hướng tới việc thương mại hóa đặc tính mới trong đậu tương
8. PEW đánh giá về hệ thống quy định của liên bang về CNSH trong nông nghiệp
9. Đại học Iowa phát triển các giống đậu tương có chứa các loại dầu có lợi cho sức khoẻ
10. Ngân hàng gen của Braxin đứng thứ sáu trên thế giới

Tin Châu Á - Thái Bình Dương

11. Một bước cần thiết hướng tới việc kiểm soát bệnh héo rũ □crown rot□
12. Các chiến lược mới để nâng cao sản lượng lúa gạo ASEAN

Tin Châu Âu

13. Khả năng trồng khoai tây chuyển gen ở EU
14. Greenovation Biotech nhận được 5,4 triệu euro cho nghiên cứu và phát triển

Tin nghiên cứu

15. Phát hiện thấy giống sâu bướm diamondback có tính chống chịu độc tố selen trong thực vật
16. Giải trình tự chuỗi DNA của giống khoai tây canh tác

Thông báo

17. Gene là vật quý: báo cáo về CNSH nông nghiệp
18. Hội thảo CNSH tại Bangalore
19. Hội thảo quốc tế về kỹ thuật CNSH
20. Hội thảo về Canola

Tin toàn cầu :

Gene của lúa mỳ đem lại giá trị dinh dưỡng cao hơn

Các nhà nghiên cứu thuộc đại học California, Davis, Bộ nông nghiệp Mỹ và Đại học Haifa của Israel đã xác định được một gene có tên gọi là Gpc-B1 giúp làm tăng hàm lượng protein, sắt và kẽm có trong hạt lúa mỳ. Kết quả nghiên cứu này được đăng tải trên tạp chí Khoa học.

Nhóm nghiên cứu nhận thấy các hạt lúa mỳ thu hoạch được từ các cây mà gene Gpc-B1 hoạt động ở mức thấp có hàm lượng protein, sắt và kẽm ít hơn 30%. Gen Gpc-B1 làm gia tăng hàm lượng dinh dưỡng có trong hạt nhờ vào việc thúc đẩy quá trình trưởng thành của cây và do vậy làm tăng khả năng tái huy động các thành phần dinh dưỡng từ lá để phát triển hạt. Kết quả nghiên cứu này dự kiến rằng việc đưa thêm gen chức năng này vào trong các loại lúa mỳ sẽ có giá trị cho sản xuất thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao hơn.

Giáo sư Jorge Dubcovsky, một nhà chọn giống lúa mỳ và là người đứng đầu dự án nghiên cứu cho biết: “lúa mỳ là một trong những cây trồng chính trên thế giới, cung cấp khoảng 1/5 tổng số calo mà con người tiêu dùng. Do vậy, một sự gia tăng nhỏ trong giá trị dinh dưỡng của lúa mỳ cũng có thể giúp làm giảm sự thiếu hụt về protein và các chất dinh dưỡng chủ yếu khác.”

Theo Tổ chức y tế thế giới, hiện có trên 2 tỷ người bị thiếu sắt và kẽm, trên 160 triệu trẻ em dưới 5 tuổi không được cung cấp đủ lượng protein cần thiết.

Bản tóm tắt bài báo có tiêu đề “A NAC Gene Regulating Senescence Improves Grain Protein, Zinc, and Iron Content in Wheat” có thể truy cập tại địa chỉ:
<http://www.sciencemag.org/cgi/content/abstract/sci;314/5803/1298>

Để biết thêm thông tin xin tham khảo:

http://www.news.ucdavis.edu/search/news_detail.lasso?id=7949. Đọc công bố báo chí của ARS tại: www.ars.usda.gov/is/pr.

Nhiên liệu từ ngô

Hãng DuPont vừa ra thông báo về lô hàng xuất khẩu đầu tiên đối với Bio-PDO®, một sản phẩm khí của DuPont Tate & Lyle Bio Products, LLC, một liên doanh giữa DuPont và Tate & Lyle. Liên doanh này sử dụng một tiến trình lên men thích hợp để sản xuất ra khí nhiên liệu propanediol nhờ vào ngô thay vì sử dụng nguyên liệu từ dầu mỏ. Việc sản xuất ra Bio-PDO® tiết kiệm được 40% nhiên liệu sử dụng và giảm được 20% lượng khí thải nhả kính so với việc sản xuất propanediol từ xăng dầu. Do vậy sản xuất 100 triệu pound Bio-PDO® sẽ tiết kiệm được năng lượng tương đương với 10 triệu gallons khí gas mỗi năm.

Theo ông Steven Mirshak, chủ tịch của DuPont Tate & Lyle Bio Products, LLC, Bio-PDO® là một thành phần dễ bay hơi đối với một số loại sản phẩm bao gồm các loại polymer đặc biệt và cũng rất thích hợp để sản xuất mỹ phẩm, bột giặt và các ứng dụng công nghiệp khác như chống đóng băng.

Ông Mishark cho biết “chúng tôi nhận thấy nhu cầu khá mạnh đối với tất cả các loại Bio-PDO® của chúng tôi do bản chất hoạt động và khả năng phân huỷ sinh học của nó, khả năng thay thế các sản phẩm được sản xuất từ xăng dầu. Cho dù hiện nay chúng ta đang sử dụng glycol nhưng các doanh nghiệp nên xem xét việc thay thế nó bằng các thành phần mới có thể tái tạo được.”

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: http://pioneer.mediaroom.com/index.php?s=press_releases&item=208.

Tin Châu phi

Nông dân tới thăm cánh đồng trồng thử nghiệm bông Bt ở Burkina Faso

ISAAA phối hợp với INERA (Viện nghiên cứu nông nghiệp và môi trường của Burkina Faso) và INSAH (l’Institut du Sahel), mới tổ chức một chuyến thăm quan tới các khu vực trồng thử nghiệm bông Bt ở Burkina Faso. Mục đích chính của cuộc hội thảo là tạo cơ hội cho nông dân và các nhà báo tận mắt chứng kiến sự phát triển của bông Bt trên cánh

đồng. Bông Bt là bông chuyển gen có tính kháng sâu đục quả bông. Hoạt động này có sự tham gia của nông dân và các nhà báo từ Burkina Faso, Mali, Benin, Senegal và Togo.

Ông Sesourna Tinder, một nông dân từ vùng Kénédougou cho biết “với các kết quả sau chuyến viếng thăm này, chúng tôi đã sẵn sàng tham gia vào việc trồng bông Bt tại Burkina... Rõ ràng là có sự khác biệt giữa các cánh đồng trồng bông Bt và các cánh đồng trồng bông thông thường và các cây bông chuyển gen có nhiều quả bông hơn. Ngoài ra các cánh đồng bông chuyển gen chỉ phải phun thuốc trừ sâu hai lần thay vì sáu lần như bông thông thường và điều này giúp làm giảm đáng kể chi phí dành cho thuốc trừ sâu. Nỗi lo ngại lớn nhất của tôi hiện nay đó là khả năng cung cấp của hạt giống chuyển gen và mức giá hợp lý của nó.”

Burkina Faso là nước duy nhất ở Tây phi đã thông qua hệ thống quản lý về an toàn sinh học và việc trồng thử nghiệm cây chuyển gen trên đồng ruộng đã bước sang năm thứ 4. Đặc tính Bt được chuyển vào các giống bông địa phương của Burkina và các nhà khoa học trong nước đã tiến hành các nghiên cứu về an toàn sinh học cũng như các nghiên cứu về kinh tế xã hội. Burkina Faso dự kiến sẽ đưa bông Bt vào trồng đại trà vào năm tới và sẽ là nước đầu tiên ở khu vực này đưa cây CNSH vào trồng.

Hội thảo kết hợp thăm quan trực tiếp này do USAID tài trợ.

Để biết thêm thông tin xin liên hệ ISAAA tại: knowledge.center@isaaa.org

250 triệu đôla dành cho việc quản lý thuốc trừ sâu an toàn tại Châu phi

Khoảng 250 triệu USD đã được dành cho việc tăng cường quản lý thuốc trừ sâu ở Châu phi. Đại diện của World Wildlife Fund tại khu vực cho rằng số tiền này do ngân hàng phát triển Châu phi, tổ chức môi trường toàn cầu, Hà Lan và Canada đóng góp, sẽ bắt đầu có lợi cho 7 nước Châu phi bao gồm Nam Phi, Mali, Ethiopia, Maroc, Tanzania, Nigeria và Tunisi.

WWF đã đưa ra thông báo này trong hội nghị các bên tham gia công ước Basel về kiểm soát buôn bán các chất thải nguy hại tại trụ sở chính của chương trình môi trường của Liên hiệp quốc (UNEP) tại Nairobi, Kenya. Theo WWF việc quản lý thuốc trừ sâu kém hiệu quả sẽ gây ảnh hưởng tới nông nghiệp, sức khoẻ con người, môi trường, chất lượng nước, sự đa dạng sinh học và thổ nhưỡng. Phần lớn các chất thải độc hại là thuốc trừ sâu quá hạn và thuốc trừ sâu công nghiệp. Bộ trưởng Bộ tài nguyên thiên nhiên và môi trường của Kenya cho biết, Kenya có 10.000 tấn thuốc trừ sâu quá hạn và một số loại như DDT đã bị phát hiện là đang được vận chuyển bất hợp pháp lại nước này thông qua Tanzania.

Để biết thêm thông tin xin liên hệ Daniel Otunge of ISAAA AfriCenter at d.otunge@cgiar.org

Các nhà khoa học của IITA thúc giục áp dụng khái niệm R4D để cung cấp lương thực cho Châu phi

Tại sao dân Châu phi vẫn bị đói? Tại sao Châu phi vẫn phụ thuộc vào lương thực nhập khẩu và cứu trợ để đáp ứng nhu cầu lương thực trong nước? Đây chỉ là một vài câu hỏi

mà các nhà khoa học tại Viện nông nghiệp nhiệt đới quốc tế, các đối tác và các cộng sự đang tìm cách trả lời với một chiến lược hoạch định được thảo ra trong tuần trước. Viện trưởng IITA, ông DG Hartman đề nghị các nhà khoa học sử dụng khái niệm nghiên cứu cho phát triển (R4D) trong việc xây dựng nghiên cứu của mình thay vì sử dụng khái niệm nghiên cứu và phát triển (R&D). Khái niệm mới R4D đặt nông dân vào trung tâm của việc xây dựng và hoạch định nghiên cứu nông nghiệp.

Hoạt động kéo dài trong một tuần này cho phép các nhà khoa học của IITA và các nhà quản lý về nghiên cứu có thể tranh luận về sự tham gia bình đẳng của Viện trong R4D, để xác định các lợi ích và các hàng hoá của chính phủ có thể đưa ra (IPGs), các lợi thế cạnh tranh của IITA khi tham gia vào các vấn đề phát triển và hợp tác với khu vực nhà nước và tư nhân...

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ : http://www.iita.org/cms/details/news_feature_details.aspx?articleid=544&zoneid=342.

Tin Châu Mỹ

Mỹ bãi bỏ việc kiểm soát lúa gạo chuyển gen

Sau khi đánh giá một cách kỹ lưỡng các bằng chứng khoa học, Bộ nông nghiệp Mỹ (USDA) đã thông qua việc bãi bỏ kiểm soát giống lúa gạo kháng thuốc trừ cỏ là LLRICE601. Các sản phẩm được bãi bỏ kiểm soát này được coi là an toàn đối với môi trường. Trong trường hợp của lúa gạo LLRICE601, USDA cho rằng giống lúa gạo này an toàn như lúa gạo thông thường. Cục quản lý thực phẩm và dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) cũng kết luận rằng sự có mặt của giống lúa gạo nói trên trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi không hề tạo ra những mối lo ngại liên quan tới an toàn sinh học.

Lúa gạo CNSH đã được chuyển đổi để chịu được thuốc trừ cỏ mang thương hiệu LibertyLink. Cuối tháng 7 vừa qua, Hãng Bayer CropScience cho biết đã phát hiện được việc nhiễm loại gạo này trong các lô hàng gạo hạt dài xuất khẩu của Mỹ. Việc tiến hành điều tra về tình trạng trên và việc đưa gạo CNSH vào môi trường sẽ sớm được kết thúc.

Đọc thêm thông tin tại: http://www.aphis.usda.gov/newsroom/content/2006/11/rice_deregulate.shtml

Báo cáo đánh giá của USDA về ảnh hưởng của loại gạo nói trên đối với môi trường có tại địa chỉ: http://www.aphis.usda.gov/brs/aphisdocs/06_23401p_ea.pdf.

Hãng Dupont hướng tới việc thương mại hóa đặc tính mới trong đậu tương

Hãng DuPont mới hoàn thành việc đệ trình lên cơ quan có thẩm quyền của Mỹ để phê chuẩn cho đặt tính Optimum[®] GAT[®] ở đậu tương. Diễn biến này cho thấy công ty đang hướng tới việc thương mại hóa các sản phẩm đậu tương có chứa đặc tính new trên vào năm 2009. Đặc tính Optimum[®] GAT[®] là một tính trạng chịu được thuốc trừ cỏ mà DuPont dự kiến sẽ thương mại hóa ở ngô, bông và các cây trồng khác sau khi đưa vào đậu tương vào năm 2009. Hãng Syngenta đã cấp phép cho đặc tính này sử dụng ở ngô và đậu tương trong khi hãng Delta & Pine Land nắm giữ giấy phép cho sử dụng ở bông. Hãng cũng sẽ cấp phép chéo thông qua GreenLeaf Genetics, một liên doanh giữa Syngenta Seeds và Pioneer để cấp phép về di truyền và công nghệ hạt giống cho các công ty hạt giống của Mỹ và

Canada. Đặc tính Optimum® GAT® là đặc tính nông nghiệp đầu tiên được phát triển thông qua công nghệ chuyển gen do DuPont sở hữu.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: http://pioneer.mediaroom.com/index.php?s=press_releases&item=209.

PEW đánh giá về hệ thống quy định của liên bang về CNSH trong nông nghiệp

Đâu là những vấn đề liên quan tới hệ thống quy định liên bang điều chỉnh CNSH trong nông nghiệp ở Mỹ (Được hiểu là khung điều phối)? Đâu là vai trò thích hợp đối với các cơ quan nông nghiệp các bang trong hệ thống này? Lời giải cho những vấn đề trên được bàn trong một cuộc hội thảo do Quỹ sáng kiến Pew về CNSH và thực phẩm và Hiệp hội các sở nông nghiệp các bang tiến hành.

Những điểm đáng chú ý trong cuộc hội thảo được đề cập trong tài liệu có tên gọi “chính quyền các bang và chính quyền trung ương: đâu là khung phối hợp cho các biện pháp CNSH để cùng phối hợp” và được đề cập dưới đây:

- Khung phối hợp không chỉ dự kiến sẽ tham gia của các cơ quan chính quyền các bang trong tiến trình quản lý. Nó thừa nhận rằng một số luật liên quan tới quy định về CNSH trong nông nghiệp cần phải có sự tương tác giữa chính quyền bang và các cơ quan quản lý liên bang.
- Các bang không tìm cách trở thành các đối tác bình đẳng với chính quyền các bang trong quá trình điều chỉnh CNSH nông nghiệp, tuy nhiên, các quan chức nông nghiệp các bang thường nhận thấy họ phải giải đáp cho nông dân, các phương tiện truyền thông, các nhà lập pháp của bang và những người quan tâm tới những vấn đề này.
- Luật lệ liên quan tới CNSH của một số bang hiện nay yêu cầu các cơ quan của bang thực thi mà không quan tâm tới hành động của chính quyền liên bang.

Đọc thêm toàn bộ báo cáo tại địa chỉ: <http://pewagbiotech.org/events/0524>.

Đại học Iowa phát triển các giống đậu tương có chứa các loại dầu có lợi cho sức khoẻ

Dưới sự hỗ trợ của Hiệp hội đậu tương và Uỷ ban đậu tương của Mỹ, Đại học bang Iowa đã phát triển một số giống đậu tương cải tiến để sản xuất ra các loại dầu có lợi cho sức khoẻ con người.

Có 3 giống đậu tương sẽ làm gia tăng việc sản xuất dầu với hàm lượng axit lionelenic 1%. Loại dầu này giúp kéo dài thời gian bảo quản, là loại dầu rán tuyệt vời và có hương vị ổn định do nó loại bỏ được tiến trình hydro hoá làm gia tăng các chất béo no. Một loại khác có chứa hàm lượng axit oleic cao gấp hai lần trong dầu đậu tương thông thường và chỉ có 1% axit linolenic. Loại dầu tổng hợp này có thể được sử dụng trong nhiều sản phẩm thực phẩm đòi hỏi các loại dầu đậu nành có độ ổn định cao hơn và không bị hydro hoá.

đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.isastate.edu>

Ngân hàng gen của Braxin đứng thứ sáu trên thế giới

Một trăm ngàn mẫu hạt giống từ 500 loại thực vật khác nhau hiện được lưu giữ tại ngân hàng gen của tập đoàn nghiên cứu nông nghiệp Braxin EMBRAPA và đây được coi là ngân hàng gene lớn thứ 6 trên thế giới. Một số cộng đồng bản xứ như Krahô, Guarani và Indians từ vùng Xingu đã có lợi từ việc trở thành thành viên của ngân hàng này.

Mục đích của ngân hàng gene này không chỉ là bảo tồn hạt giống và trao trả chúng cho nhân dân để duy trì việc sử dụng các giống địa phương, truyền thống mà còn để nghiên cứu về các nguyên liệu di truyền giúp cải tiến chất lượng hạt giống.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.agenciabrasil.gov.br/noticias/2006/11/25/materia.2006-11-25.7108605811/view>

Tin Châu á - Thái Bình Dương

Một bước cần thiết hướng tới việc kiểm soát bệnh héo rũ □crown rot□

Các nhà nghiên cứu thuộc tổ chức nghiên cứu công nghiệp và khoa học cộng đồng chung CSIRO, Óxtralia, đã sắp xếp được bản đồ nấm Fusarium pseudograminearum, một loại nấm gây ra bệnh héo rũ, một loại bệnh phá hại trên toàn cầu khiến ngành lúa mỳ bị thiệt hại khoảng 50 triệu USD một năm. Nhóm nghiên cứu do Tiến sỹ Sukumar Chakraborty đứng đầu đã thu thập và phân tích trên 55 giống nấm với các mức độc khác nhau để xác định gene nào đóng vai trò thiết yếu gây ra bệnh nói trên và khiến loại nấm này trở thành một vấn đề nghiêm trọng.

Nhóm nghiên cứu xác định được 4 gene quan trọng và xác định rằng tất cả thuộc một nhóm họ đơn. Điều này có nghĩa rằng các loại nấm độc có thể phát triển dễ dàng hơn và có thể chia sẻ gene của chúng với các loài nấm khác khi chúng mọc lan sang các vùng mới.

Thông tin về sự đa dạng sinh học của nấm fusarium cùng với việc xác định lúa mỳ có tính kháng sẽ giúp ích cho việc chọn tạo các giống lúa mỳ kháng nấm hiệu quả hơn trong tương lai.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.csiro.au/csiro/content/standard/ps2is.html>

Hoặc tham khảo: <http://www.csiro.au/files/files/pb2k.pdf>

Các chiến lược mới để nâng cao sản lượng lúa gạo ASEAN

Các bộ trưởng nông lâm của 10 quốc gia thuộc Hiệp hội các nước Đông Nam á (ASEAN) mới thông qua các chiến lược mới nhằm thúc đẩy sản lượng lúa gạo tại các quốc gia này. Các biện pháp mới bao gồm việc phát triển một loạt các chỉ số môi trường đối với sản xuất lúa gạo trong khu vực, tiếp tục phát triển Ngân hàng tri thức về lúa gạo (RKB) cho nông dân trồng lúa, và phát triển các trại gạo nhằm khuyến khích những công dân Châu á trẻ tuổi quan tâm tới nghề nghiệp liên quan tới lúa gạo... sẽ được triển khai và điều phối bởi viện nghiên cứu lúa gạo quốc tế IRRI.

Viện trưởng IRRI Tiến sỹ Robert S. Zeigler cho biết “ việc các nước thành viên ASEAN thông qua các hoạt động quan trọng nói trên tại hội nghị cấp bộ trưởng rõ ràng và một bước tiến quan trọng và chúng ta rất phấn khởi vì nhận được sự ủng hộ cấp cao như vậy... Với các nhà sản xuất lúa gạo lớn của Châu á như Thái Lan, Việt Nam, Indônesia, Philippine, Myanmar hiện đã chính thức tham gia các hoạt động này, chúng ta hy vọng sẽ vươn tới các nước châu á khác đặc biệt là Trung quốc và Ấn Độ để cũng nhận được sự ủng hộ từ họ.”

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.irri.org/media/press/press.asp?id=143>.

Tin Châu âu

Khả năng trồng khoai tây chuyển gen ở EU

Khoai tây chuyển gen EH92-527-1 có thể là cây chuyển gen đầu tiên được cho phép trồng ở Liên minh Châu âu kể từ năm 1998 nếu Uỷ ban Châu âu (EC) chấp nhận đề xuất của Uỷ

viên môi trường ông Stavros Dimas đối với việc trồng loại cây CNSH này trong một số điều kiện.

Công ty Amyloge HB của Thụy Điển hiện là một công ty thuộc BASF Plant Science, đã phát triển giống khoai tây chỉ tạo ra amylopectin trong củ. So với lượng tinh bột thông thường bao gồm amylose và amylopectin, Amylopectin thuận tuý dễ dàng áp dụng trong các quá trình công nghiệp như sản xuất giấy. EC cũng đã đề nghị rằng việc thương mại hóa loại khoai tây này phải kèm theo việc kiểm soát của BASF sau khi đưa ra thị trường để có thể phát hiện các ảnh hưởng bất lợi tiềm tàng đối với môi trường.

Đọc thêm thông tin tại: <http://www.gmo-compass.org/eng/news/messages/200611.docu.html#73>

Greenovation Biotech nhận được 5,4 triệu euro cho nghiên cứu và phát triển

Greenovation Biotech GmbH, một công ty của Đức phát triển “moss bioreactor”, một công nghệ mới để tối ưu hóa và sản xuất các protein dược phẩm phức tạp từ các tế bào moss, mới đây đã nhận được 5,4 triệu euro cho hoạt động nghiên cứu và phát triển. “Moss bioreactor” là một cách an toàn và có hiệu quả để sản xuất các dược phẩm kích hoạt CNSH với các đặc tính đặc biệt đối với các hoạt động thúc đẩy các protein trị liệu như kháng thể. Việc thay đổi di truyền cụ thể chuyển hóa cấu trúc được trong các protein tương tự như cấu trúc người. Công nghệ này có thể mở ra một loại các ứng dụng trị liệu đối với các protein có nguồn gốc từ tế bào thực vật.

Đọc thêm thông tin tại: <http://www.bio-pro.de/en/region/freiburg/meldungen/02871/index.html>

Tin nghiên cứu

Phát hiện thấy giống sâu bướm diamondback có tính chống chịu độc tố selen trong thực vật

Thực vật tích luỹ selen (Se) như một chất bảo vệ chống các loài ăn cỏ, nhưng một số loài sự tích luỹ độc tố này lại quá nhiều, tới 1% trọng lượng khô. Tuy vậy, chức năng của hiện tượng này vẫn còn chưa rõ. Các nhà khoa học từ Đại học bang Colorado và Phòng thí nghiệm Lawrence Berkeley của Hoa Kỳ đã phát hiện ra một giống sâu bướm diamondback xâm lấn (*Plutella xylostella*) có tính kháng đối với Se. Kết quả nghiên cứu được đăng trên số ra mới đây của tạp chí sinh học.

Các nhà nghiên cứu nhận thấy sâu bướm chống chịu được Se tích luỹ một thành phần Se khác là methylselenocysteine, hoàn toàn khác với selenocysteine tích luỹ bởi sâu bướm nhạy cảm. Selenocysteine là một độc tố bởi sự kết hợp chặt chẽ không rõ ràng trong các protein. Mặc dù việc tích luỹ Se ở mức cao bảo vệ cây trồng khỏi các loài ăn cỏ theo một số loài không xương sống, nó có thể thúc đẩy sự phát triển các loài ăn cỏ kháng Se và do vậy là một công đưa Se vào hệ sinh thái trong bối cảnh rộng hơn, nghiên cứu này xem xét các tác động sinh thái tiềm tàng của việc sử dụng cây trồng giàu Se như một nguồn selen tổng hợp chống ung thư và để cải tạo các môi trường nhiễm Se.

Để biết thêm chi tiết xin tham khảo địa chỉ: <http://www.current-biology.com/content/article/abstract?uid=PIIS0960982206022081>.

Giải trình tự chuỗi DNA của giống khoai tây canh tác

Các nhà nghiên cứu Hàn Quốc cho biết họ đã xác định được toàn bộ chuỗi DNA (cpDNA) của giống khoai tây canh tác. Nghiên cứu của họ đã góp phần gia tăng danh sách các loài cây họ cà đã được giải mã trình tự di truyền, trong đó bao gồm cà chua và thuốc lá.

CpDNA là các cơ quan nội bào có hệ genome riêng của chúng với phần lớn các gen mã hoá các protein cần thiết cho việc quang tổng hợp. Hwa-Jee Chung và các đồng nghiệp trong nghiên cứu đăng trên tạp chí tế bào thực vật cho rằng lạp lục của giống khoai tây canh tác có khoảng 155 cặp nucleotide. Họ cũng đã xác định được 79 protéin và 34 RNAs mã hoá hệ genome.

Thông tin này sẽ giúp ích cho các nghiên cứu về đa dạng và sẽ có ích trong việc xem xét tiến trình tiến hoá trong các giống khoai tây. Sau khi so sánh trình tự này với khoai tây đại, các nhà nghiên cứu nhận thấy có sự bỏ đi đáng kể phân biệt khoai tây canh tác với các loài khoai tây đại.

Đọc thêm thông tin tại địa chỉ: <http://www.springerlink.com/content/b4466721826551u3>

Thông báo

Gene là vật quý: báo cáo về CNSH nông nghiệp

ICRISAT và ISAAA cùng xuất bản một cuốn sách có tựa đề “Genes are Gems: Reporting Agri-Biotechnology” (Tạm dịch là genes là vật quý: báo cáo về CNSH trong nông nghiệp). Cuốn sách này sẽ được đưa ra vào tháng 12/2006, bao gồm tổng hợp về các hội thảo truyền thông ở Châu Á và Tây Phi do ICRISAT và ISAAA tiến hành từ năm 2004 tới 2006 nhằm giúp các nhà báo làm quen với CNSH trong nông nghiệp.

Để biết thêm thông tin về cuốn sách, xin liên hệ Rex Navarro of ICRISAT at rex.navarro@cgiar.org

Hội thảo CNSH tại Bangalore

Đại học khoa học nông nghiệp, GKVK Bangalore, Viện thay đổi kinh tế xã hội, Bangalore và Đại học bang Iowa, Ames, Hoa Kỳ cùng tổ chức một cuộc hội thảo quốc tế có tựa đề “Những thách thức trong thế kỷ 21 đối với các hệ thống thực phẩm nông nghiệp bền vững, CNSH, môi trường, dinh dưỡng, thương mại và chính sách” từ ngày 15-17/3/2007 tại Bangalore, Karnataka. Hội thảo sẽ đem đến cho các nhà lãnh đạo, các nhà nghiên cứu, các chuyên gia về khuyến nông, các doanh nghiệp kinh doanh nông sản... các chiến lược và kế hoạch hành động để giải quyết các vấn đề liên quan tới nông nghiệp bền vững.

Để biết thêm thông tin xin liên hệ Prof PG Chengappa tại chengappapg@gmail.com hoặc tham khảo tại: <http://www.sustainagri.org/>

Hội thảo quốc tế về kỹ thuật CNSH

Đại học quốc gia Malaysia sẽ tổ chức hội thảo quốc tế về kỹ thuật CNSH (INTERNATIONAL CONFERENCE ON BIOTECHNOLOGY ENGINEERING (ICBioE '07), từ ngày 8-10/5/2007 tại Kuala Lumpur, Malaysia. Chủ đề của Hội thảo là “khai thác tự nhiên để nâng cao chất lượng cuộc sống”, và các chủ đề khác như được sinh học, sinh học phân tử, CNSH tự nhiên, nông nghiệp, nhiên liệu sinh học... cũng sẽ được đề cập tới.

Để biết thêm chi tiết xin liên hệ icbioe@iiu.edu.my hoặc truy cập:
http://www.iiu.edu.my/icbioe/index.php?option=com_content&task=view&id=33&Itemid=44.

Hội thảo về Canola

Một hội thảo có tựa đề “CANOLA - Growing Great 2015” sẽ được tổ chức từ ngày 20-23/3/2007 tại Victoria BC, Canada. Hội thảo sẽ vạch ra tương lai của cây cải dầu canola dùng làm thực phẩm và nhiên liệu và xác định một chiến lược hành động có lợi cho sự phát triển của ngành.

Đọc thêm thông tin về hội thảo tại địa chỉ: <http://www.canola-council.org/conference/index.htm>